

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm, 1.000	5.000
Sáu tháng, 500	2.500
Ba tháng, 250	1.250

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN ĐÌNH-TRẦN, Ai đàng quăng cáo việc riêng tin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

Hồi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Cách dùng rùa, xa xỉ thì không đủ, kiệm ước thì có thừa.

TÀI CHÁNH TRONG NƯỚC

(Việc kinh-phí của nhà-nước cũng sức phụ dõm của quốc dân phải xứng hợp nhau)

Đã là một nước thì về việc công-an công-lợi phải có kinh-phí. Mà khoản kinh - phí ấy lấy đâu mà chi? Tất nhiên toàn dân trong nước ấy phải dõm phụ. Vì việc nước là việc chung như sắp đặt chánh-trị, kinh-lý quốc-phòng, mở đường giao-thông, dựng nền giáo-dục v.v. đều là những việc quan-hệ trong cuộc trị - an chung mà không phải riêng một ai đứng ra chủ-trương được, nên phải có một cái cơ-quan chung để đài đường việc ấy. Cơ-quan chung ấy tức là nhà nước. Song nhà nước không phải có cái kho tiền riêng xuất ra mà làm những việc nói trên, nên nhân dân trong nước phải tùy theo tài - sản nghề nghiệp minh bạch nhau mà chịu khoản phí ấy; nói rõ ra tức là nhân-dân của nhau chịu thuế vậy.

Kinh phí của nhà nước đã là của tự dân xuất ra; bởi vậy nên dân gian thì kinh - phí trong nước được dồi dào, dân nghèo thì kinh phí trong nước phải chật hẹp. Xưa nay đồng tây các nhà kinh quốc trừ-danh, nói đến tài chánh trong nước thì trước hết phải lưu tâm mà mở đường kinh-tế cho nhân dân, chính vì lẽ ấy. Trại lại chỉ chặt lấy ngọn mà không vun đến gốc, của trong nhân-dân đã nguồn khô gổc cạn, không đủ sức phụ dõm, mà kinh-phí trong nước cứ một ngày một thêm, thì nhân dân không khỏi kêu than cùng cái kho kinh-phí của nhà nước cũng không tránh khỏi cái nạn khô kiệt. Thử nay những nước, trước lúc diệt vong, thường hay lộ ra cái cảnh tượng « nhà tựa khách treo, đồng không có mợ » (家徒四壁, 同无所有) là thế.

Xem thế thì rõ, kinh phí trong nước đầu về tình cảnh nào, cũng phải sắp đặt chăm chú cho thích hợp với tài-lực trong dân gian; mà như là ở vào nước nào, công nghệ chưa thành-hành, giao thông còn chậm trễ, dân trí còn dè-hèn thì đường kinh - phí của nhà nước lại cần phải kiệm ước để dặt hơn. Đó là cái lẽ tự nhiên vậy.

Có lẽ nói « Việc kinh - phí trong nước toàn là việc công-an công-lợi, có quan hệ đến lợi hại chung cả công chúng; huống đương khoảng

nội tình lộn xộn, ngoại giới lao xao, không có cách gì mà trừ thêm cho rộng rãi ra thì chớ, còn toàn tâm cho chật hẹp lại, không phải là trái với tình thế hay sao? »

Câu hỏi ấy đầu ai cũng không lẽ gì bác hẳn đi được. Tuy vậy, tựu trung sự khó mà chăm chú thêm bớt, để làm cho công việc khỏi bế trệ mà kinh-phí không trôi lên, tương đương không phải toàn là không có phương pháp gì. Kỳ giả không phải là nhà khảo cứu về môn tài-chánh, song cứ theo tình hình trong xứ cũng những cách người xưa đã thi hành trong lúc tài chánh khuôn bức mà rõ có hiệu-nghiệm, xin bày tỏ ra sau này, để cho nhà đương cuộc khảo sát:

Một là bớt phí phi. Trong khoản kinh-phí, trừ số thường chỉ có như định, ngoài ra có những việc không cần cấp mà thường năm cũng tốn đến một số lớn. Theo lối văn minh vật chất ngày nay, những cuộc tiếp rước, tiệc tùng, lễ lạc v.v. muốn làm huê hộc mấy cũng không có điều gì là hại. Vậy nên xét đều gì bớt được bao nhiêu thì bớt đi.

Hai là thái độ những viên. Cơ quan hành-chánh là một bộ phận không thiếu được, song tựu trung cũng không khỏi có cái tệ những lạm: đem những kẻ ngồi không mà cho lương hưởng cũng là một điều tệ. Vậy nên xét chức nào làm việc gì, người nào xứng chức gì, vì phần việc mà chọn người cho xứng đáng; còn những chức gì có tên mà không có việc làm thì nên giảm bớt.

Ba là liệu công việc. Phù-phí, những viên, bớt giảm đã đành, còn các công việc tiến hành, tuy đều là việc phải làm, song tựu trung cũng có việc cấp việc hoãn. Vậy nên xét cho kỹ càng mà sắp đặt cho có thứ tự, việc gì cấp thì làm trước, việc gì hoãn thì làm sau; song sát chăm chú với nhau thì công việc vẫn tiến hành mà số phi có thể cung cấp dần dần, không đến nỗi trầm việc cũng tiêu trong một hội mà phải đến khuôn bức.

Bốn là hạn số tiêu ngoại quốc. Về việc phóng nhân trị an, đã có binh lính, tòa binh

Thông-kê văn-học trước-thuật các nước

Năm 1929, kê sách xuất - bản trong thế-giới về phần 5 nước Tô-Nga, Đức, Anh, Pháp, Ý, thì số sách xuất-bản như sau đây:

Tô-Nga	36.680	thứ
Đức	31.216	—
Anh	43.820	—
Pháp	11.922	—
Ý	6.533	—

Còn các nước khác so với mấy năm trước không trội bao nhiêu.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Công - nghiệp ông

PASTEUR

Y-sĩ TRẦN-ĐÌNH-NAM soạn

Giá 0508

TIẾNG-DÂN

IN MAU, GIÁ RẺ

Bản-quản in đủ các thứ giấy má sớ, sách thơ thiếp đủ các kiểu chữ quốc ngữ; chữ tây, chữ Hán.

TIẾNG-DÂN

luật, số cảnh - sát, số liêm-phòng, số chi đã có như định; song trên mười năm nay nhân trong xứ có cuộc lộn xộn mà những chơn dò thám, một ngày một thêm; tựu - trung nhiều kẻ mượn gió bẻ măng, chỉ làm cho nhân dân thêm oán, thật không ích cho nhà nước mà số tiền phí không phải là ít. Việc khác cũng thế.

Năm là đánh thuế những đồ xa xỉ. Phàm những vật thuộc về xa hoa tiêu phí mà không ích cho người, lớn thì rượu, thuốc phiện, nhỏ thì đồ bạc vàng gốm vóc, cho đến son phấn nọ kia, trong cuộc sinh hoạt không cần gì đến mà người ta đua nhau sắm dùng; về loại ấy nên giả thuế một cách đặc biệt, mà hạ bớt giá muối thuế chợ cho dân, đó cũng là việc cần.

Đại loại như thế, nếu chánh phủ lưu tâm chăm chú cho một việc cũng được thích hợp thì khoan được phần nào, dân gian đỡ được phần ấy, mà kinh phí nhà nước cũng không đến thiếu thốn. Đó cũng là một điều thiết thời vậy. Danh ngôn lấy có câu: « Ai mua những đồ không thiết thì sẽ bán đến đở cần dùng ». Cá nhân có vậy mà việc nước cũng thế; đương khoảng nước cũng dần dỏi này, có ai lưu tâm đến chỗ ấy không?

KIỆM-ƯỚC

CHUYÊN HAY

Chữa bệnh mê-tin

Theo khoa-học mà suy xét thì những lối mê-tin, không có gì là căn cứ xác thực cả. Thế mà người đã mê-tin cái gì thì trong tình thần có chịu cái ảnh hưởng vô căn cứ nó chi-phối. Như xử ta đầu thì cũng ma mà cũng có hồi lộn. Nghe nói ai yếm chủ mình mà lo sợ thành bệnh (như là dân bà và dân quê), ấy là lòng mê tin đã sâu, nên những điều nghi tưởng nó xoay khuỷu tình thần mình mà thành có thay đổi, đến khi biết rõ thì điều ấy thật là đáng buồn cười.

Trước vài mươi năm nay, người Nhật bản có một cái mê-tin, tin rằng « ai un đốt móng tay trên lửa thì sẽ sinh bệnh điên ». Vì thế một người xia phạm cái chuyện ấy, mà phát ra bệnh điên. Ông thầy thuốc cho thuốc lâu mà không lành, sau ông biết nguyên nhân cái bệnh như thế, ông đứng trước mặt người bệnh, cái móng tay của ông đốt trên lửa cho người bệnh xem. Một lần như vậy, người bệnh chưa tin, ông làm hai lần, ba lần, người bệnh tự nhiên mạnh mẽ, không thấy thảng gì cả.

Đó là một cách trị bệnh mê-tin. Ở xứ ta nhiều nơi miền họ đến kia, người ta thường cho là linh nghiệm (trừ mấy vị thần có công đức mà dân gian tin ở phụng không kể), như quỉ trâu ma rắn, nhiều nơi không ai dám đóng đến mà cũng đem cầu nguyện rất là náo nhiệt. Gần vài ba mươi năm nay, những đến miếu nào vô-phúc gặp chỗ làm đồn, làm đường xe lửa, người Tây bắt bớ đi mà không thấy đi đâu gì hiển linh, người mình nhân đó mà dám bớt một ít mê-tin. Song đó là số rất ít, còn ngoài ra thì cái thói mê-tin in sâu trong não dân ta còn nhiều, nên những bọn đồng bóng bói số, còn mượn cái tên « thần-thánh » ngày xưa mà phỉnh lừa người ta để kiếm xu. Điều ấy có trở ngại cho đường tiến hóa không phải là ít. Cái mê-tin có chưa sửa xong, cái mê-tin mới lại tới, ông thần khoa-học kia có mau mau tìm chỗ bệnh nguyên mà chữa sớm cho khỏi sinh ra cái « tình thần bệnh » chăng?

Hay chuyên

Tường thuật cuộc thảo luận về những việc biến-dộng xã-ra ở Đông-duong tại Hạ-nghi-viện Pháp hôm 20 Jun

Ông Alexandre Varenne, nguyên Toàn-quyền Đông-Dương, cho rằng những cuộc biến động ở Đông-duong vừa rồi là do các phái viên của Mặt-láy-Khoa (Nga gây ra. Ông yêu cầu cho người An-nam được thỏa lòng ít nhiều về đường chính - trị và hành chính, và nhiều sự cải cách để mở rộng nền tự trị cho xứ Đông-duong dưới quyền quản có của nước Pháp. Tuy vậy ông có nói rằng: « Cứ như tình thế ngày nay mà cho Đông-duong độc lập thì là một cái hại to. Ông lại có đề khởi việc lập một Thượng ủy liên diện tra về các sự cải cách có thể thi hành được.

Ông Thoumyre, nghị viên hội Seine Inférieure có nhắc đến những nguyên nhân sự cai trị của người Pháp ở Đông-duong, những công cuộc của người Pháp đã làm nên ở Đông-duong Ông có nói cái phong trào hiện thời ở Đông-Dương

DU LỊCH TRUNG - KỲ

TỪ PHAN-THIỆT RA HUẾ (Tiếp theo)

Nha-trang. — Nha-trang là tỉnh lỵ tỉnh Khánh-hòa; ở bên hữu sông Cái trước mặt biển. Gió núi có, gió biển nhiều, bãi biển đã rộng lại sạch, thật một nơi hứng gió biển rất tốt.

Xứ Nha-trang buổi xưa là đất Chiêm-thành. Thế kỷ 17, chúa Nguyễn lập ra doanh Thái-khang. Vua Tây-sơn đổi tên là Bình-khang. Vua Gia-long đổi lại là trấn Bình-hòa. Đến đời Minh - mạng mới gọi là tỉnh Khánh-hòa.

Đến Nha-trang nên đi xem; 1) tháp thực-nghiệm Pasteur ở trong thành phố Nha-trang; bác-sĩ Yersin lập ra trong năm 1895; hiện nay để khảo cứu các bệnh súc vật, nhất là bệnh hạch trâu bò;

2) tháp chàm Pô-nagar, ở bên tả sông Cái, đối diện với thành phố Nha-trang; tháp ấy dựng lên trong thế kỷ thứ 7, đến thế kỷ 12 có sửa lại; trước đó có 8 cái, nay trước đó chỉ còn 4 cái; năm 1907, trường Viễn đông có xây đắp lại sơ sơ bên ngoài để phòng sự trục trặc;

3) thành Kuanb-hòn, cách Nha-trang 11 km, nơi ở quan A nam; lập ra năm 1793, số nhiều các thành An-nam khác ở Trung kỳ lập ra sau năm 1802, nghĩa là sau khi vua Gia-long đã thống nhất Nam-Bắc; ở đó có sự tịch quân Tây-sơn đánh quân vua Gia-long; tháng năm năm 1791, hoàng tử Cảnh và giám mục Ba-da-lô bị quân Tây-sơn vây ở đó gần một tháng sau có quân đến cứu mới thoát; cũng năm ấy, vào khoảng tháng 11, tướng quân Võ-tinh cũng bị quân Tây-sơn vây ở đó;

4) cửa Chọt, cách Nha-trang 6 km;

5) sở thực nghiệm về hải học ở Cầu-dá, xa hơn Chọt một đoạn;

6) Cửa Bè, cách Nha-trang 8 km;

7) Suối đầu, sở trồng cao-su của sở thực nghiệm Pasteur, cách Nha-trang 18 km; gần đó có Hòn-Bà là đỉnh núi để thực nghiệm cách trồng các giống cây;

8) Ninh-hòn, một hòn đảo nhỏ, cách Nha-trang 34 km, con đường thông với Ban-methuot.

Đường Nha-trang - Sông - cầu: Ninh-hòa (34 km), Ninh-din (41 km, bên trái có đường đi Hòn-khoi cách đôi 2 km), Vạn-giá (61 km), Tabông (75 km), trạm Phú-hòa là nơi giáp giới hai tỉnh Khánh-hòa Phú-yên (93 km), nhà ga pháp Phú - yên (104 km), Tuy-hòa (123 km) có đường đi Plei-Tur 208 km, đường ấy đến cây số 193 thì áp con đường Kontum. — Ban-mét uot Sông-Đu (178 km). Đi con đường này có hai đoạn này phong cảnh đẹp: đoạn đi qua Đèo cá (cap Varella) và đoạn gần đến Sông-cầu.

Đường Nha-trang - Ban-methuot: Ninh-hòa 34 km, đèo Yok-kao (78 km) Ban-gi (84 km) Medrac 90 km, Bui-blum (141 km) Ban-methuot (186 km).

Ban-methuot. — Ban-methuot là tỉnh lỵ tỉnh Darlac; ở trong cao

ng ông phải là cố gắng với nước Pháp mà là chống cả với các nhà cầm quyền An-nam nữa. Kết quả ông yêu cầu bãi trừ cộng sản.

Nghề xe kéo cũng làm giàu được

Nói đến nghề ngựa người thì ai cũng cho là nghề tiền, song ở bên p hương đồng, đường giao thông chưa tiện, người phải nghiệp cũng nhiều, nên tới mỗi nơi đô thị thì thấy hạng người ấy thành đoàn thành lũ, nhưng trong tay chưa nghe ai nhờ nghề ấy mà khởi cơ nghiệp được. Mới rồi thấy tờ Quân-báo Hoa-kieu có đăng một bài đề là: « Lịch-sử p át đại của một người phu xe », lược dịch n u sau này, để làm gương cho bọn xe kéo xứ ta:

Ở Quảng-dong có một người phu xe tên là Hoàng-Phúc, chuyên nghề kéo xe đã mấy năm. Anh ta chạy rất nhanh và êm, khách ngồi trên xe ai cũng thích. Nhưng đầu tiên chỉ dè cơm bằng ngày thôi. Có một ngày họ đường xe nơi cầu Sa-diện, vừa trưa có một người Tây ở Đông-kieu bước ra, bảo kéo đi Đông-sơn. Khi đến nơi người Tây giữ đồng hồ xem, thì số với xe khác xem hơn 10 phút đồng-hồ. Người Tây lấy làm vui lòng; trả tiền xong, lại dặn đợi đến 4 giờ thì sẽ trở lại. Đến 4 giờ người Tây lại ra ngồi xe an ta trở về Sa-diện. Đến nơi người Tây đưa cho 2 đồng bạc và dặn ngày mai 7 giờ sáng đến kéo đi Hoàng-Phúc. Từ đó về sau mỗi ngày đi về bốn lần người Tây cứ đi xe anh ta. Vì lúc bấy giờ đường ấy chưa có xe điện mà người lấy làm chủ Y-viên Đông-sơn mỗi ngày đều phải đi thường, kể trong một tháng anh phu xe đã được 70 bạc. Anh ta lại biết để dành tiền nên mỗi tháng trở tiền ăn tiêu rồi còn được 50\$. Lớn trong 6 tháng, kể cả vốn lời có trên 5000. Lũ này lại từ từ cái nghề ngựa người không thêm làm nữa, thuê một cái phố mở cửa hàng buôn bán. Hiện nay phát đạt, người nhiên làm một nhà đại thương.

Lời người dịch: Kỳ-giả dịch chuyện này, không phải khuyên người làm nghề ngựa người đầu, nhưng xem anh phu xe ấy, không những thương cho bọn ngựa người ở xứ ta, làm được bao nhiêu của mà hỏi người mất danh tiếng quá theo giòng sông, rồi một ngày đau ốm, đã thấy con ma đòi tội giặc, mà cũng theo cho những bọn mới tâng lãn bạc c u c bạc trăm mà tiêu bạc xài cạn, rồi ra cái chầu làm ra thì thấy đã thất n hiệp. Thế không phải tại là người bèn sao?

nguyên Darlac; cao nguyên Darlac cao chừng 400 hay 600 thước tây; có hai con sông nhỏ Krông-Knô, Krông Bôl) và một cái hồ (Tak-lak) dài 3 km, rộng 2 km; trong xứ có hai giống ngựa: giống mã-lai như một Radé và giống Ấn-đô như một M. G.

Xứ Darlac lúc xưa là đất Lào. Đến năm 1904, chánh phủ Bảo-hộ có đến làm tỉnh rồi đem thông thuộc vào Trung-kỳ.

Đường Ban-methuot - Kontum: Me-Yack 40 km, Plei-khen (131 km, giáp giới hai tỉnh Ban-methuot - Kontum, Plei-Tur 140 km, gần đây có xứ « Phú-xa-Hòa » và ông Odend) hai bị giới hạn (1904 đã đó), cây số 157 (phía tả có đường đi Cheores và Tuy-ou) Plei-ku (200 km), trạm Tra-buôn 229 km, Kontum 240 km.

(Còn nữa)

SOCIETE D'ENTREPRISES DE TRANSPORTS & GARAGES D'ANNAM

4 T. E. G. A. là hội trách-nhiệm hùn-hợp, vốn được thay đổi, hội sở tại Quinhon, tin bố cáo các ngài biết rằng hội định kêu thêm vốn 20.000\$00 nữa, cho được 40.000\$00.

Hội S. E. T. E. G. A. trước đã thành-lập theo thức Hội chuyên-trách tập-cổ thường, đã khởi-sự ngày 17 Avril 1927, và mới đây (xem báo Tiếng-Dân số 278) đã đổi lại theo thức hội-pảy giờ, để cho các ngài cổ-đồng, chỉ chịu trách-nhiệm nội-cổ-phần của mình chung và cầu muốn ra hội, thì có thể ra được.

Năm đầu tiên S. E. T. E. G. A. đã mở hai hãng xe (garages) lớn ở Quinhon và Nhatrang, trong phạm vi về nghề-nghiệp và sự tình-xảo của thợ-thuyền đã làm cho hội được lòng ban-tiêu thành-tín.

Hội thêm vốn là để được đủ tiền lưu động mà tổ chức việc buôn bán xe cam-mý, ô-tô (camions và xe hơi (voitures automobiles), mà các nhà Tây sản lòng kỹ-thức cho họ.

Mỗi phần hùn là 100\$00. Những phần hùn kỳ sẽ biến - nhận trong tờ kêu thêm vốn của hội.

Các giấy phần hùn phải đính bạc theo mà gửi đến cho Hội-Sở ở Qui-nhon, hoặc gửi cho Tổng Pháp Ngân Hàng (Banque Franco-Chinoise) hay Đông Dương Ngân Hàng (Banque d'Indochine) để gửi vào sổ của hội, lại phải để cho đủ tên, họ, chữ số, địa chỉ, nghề nghiệp, chỗ ở.

Số vốn kêu thêm đó, khi nào đủ, thì kêu số. Những chậm trễ là 30 septembre 1930. Qua hạn kỳ, những phần hùn không nhận, sẽ trả lại cho chủ kỳ, phải trả lại về phần hùn kêu.

Có các việc gì xin hỏi Monsieur le Directeur général de la S. E. T. E. G. A. ở Quinhon.

nay sẽ được đem ra tìm hiểu. Số Mặt phàm của người này không biết gì đến người bị bắt.

Giải 25 tù Chính trị đi Côn-lôn

Sau hôm 21 Juin, lúc 10 giờ, chiếc tàu Armand Rousseau đã chở 25 tù chính trị đi Côn Lôn. Chiếc tàu này đến Cap Saint Jacques còn phải đi 125 tá chính trị ở Bắc do chiếc tàu Claude Chappe đang chở luôn đi Côn Lôn.

(Tin Anp 23 Juin)

Những người can vào vụ án mạng ở đường Barbier

Mọi dân số người có liên can về vụ án mạng đường Barbier và về vụ hội kín, trong đó có một người con gái, đã bị tòa bồi thẩm lần cuối nhất.

Hôm đây, 49 người sẽ bị giải đến trước phòng luận tội; phòng luận tội sẽ giải ra Tòa Đại-binh.

Bản cáo trạng chữ đánh bằng máy viết, đây hơn 70 trang trong đó có tên người Nam-kỳ và người Bắc-kỳ. Tương, Thành và Thống là 3 người trong vụ án mạng đường Barbier. Con cô Nguyễn-trung-Nguyệt sẽ bị buộc về tội đồng mưu trong án mạng ấy.

Còn 45 người kia hoặc bị buộc vào tội đồng mưu trong hội kín để sanh sự lật đổ, hoặc bị buộc vào tội khủng-khôn Chánh-phủ. Ta hãy chờ xem kỳ đại hình đến đây.

T. L.

VINH LONG

Tòa án Vinh-Long lại xử mấy vụ biển-đồng

Đầu 19 Juin tòa án Vinh-Long

lại xử tiếp mấy vụ biển-đồng vừa rồi ở Nam-kỳ. Tòa xử án: 4 người 4 năm tù; 4 người 3 năm tù; 1 người 2 năm tù; 2 người 1 năm tù trong hai người này có 1 người được ân-truất, 1 người 1 tháng tù; 1 người 3 tháng tù; 8 người được thả.

(Theo Anp 23 Juin)

NHÀ-BÈ

Mười ba người họ sinh ra ở Pháp bị trục xuất khỏi đất Pháp

đi về xứ

(Tin Anp ngày 25 Juin)

Hôm 24 Juin, khi 1 giờ chiều, 13 người họ sinh ra ở Pháp có can về việc làm tổn-tương trước, bị trục xuất khỏi đất Pháp đi về đến Nhà-

VĂN VÂN

Tòa Kiểm-đuyệt bỏ một bài

L. D.

Hát say rượu

Tòa Kiểm-đuyệt bỏ

XỔ SỐ QUỐC-TRÁI

Lần thứ ba mươi ba

Ngày 2 Juin 1930

Những số sau này trúng 100\$00:

(Tiếp theo)

103.830	108.358	113.501	119.368
103.842	108.402	113.526	119.413
103.893	108.561	113.585	119.532
103.952	108.643	113.759	119.675
104.029	108.722	113.833	119.746
104.057	108.824	114.146	119.850
104.136	108.846	114.316	119.955
104.365	108.977	114.734	120.073
104.693	109.144	115.026	120.234
104.805	109.303	115.220	120.302
105.021	109.736	115.243	120.338
105.070	109.755	115.312	120.379
105.100	109.849	115.389	120.414
105.189	109.982	115.390	120.450
105.228	110.045	115.439	120.617
105.215	110.059	115.582	120.698
105.277	110.408	115.712	120.734
105.296	110.661	115.831	120.802
105.322	110.693	115.878	121.065
105.334	111.108	115.931	121.093
105.366	111.132	115.976	121.215
105.623	111.162	116.379	121.469
105.630	111.199	116.552	121.528
105.634	111.260	116.641	121.628
105.790	111.435	116.715	121.700
105.799	111.577	116.794	121.745
105.867	111.872	116.860	121.828
105.883	111.919	117.426	121.968
106.144	111.978	117.578	122.007
106.249	112.048	117.582	122.036
106.415	112.133	117.782	122.122
106.597	112.148	117.929	122.136
106.646	112.185	118.079	122.163
106.681	112.413	118.275	122.278
106.786	112.459	118.282	122.474
107.155	112.522	118.526	122.701
107.243	112.711	118.773	122.823
107.330	112.852	118.780	122.835
107.380	113.028	118.794	122.933
107.437	113.032	118.801	123.073
107.647	113.060	118.842	123.080
107.925	113.159	118.921	123.323
108.150	113.253	119.014	123.391
108.191	113.328	119.164	123.513
108.357	113.349	119.326	123.567

Những phiếu quốc-trái có số trên này thì được tính tiền tại các sở Kho bạc trong các Đông-Pháp bắt đầu từ ngày 15 tháng bảy này.

Khi lĩnh chỉ phải trừ tiền thuế nhà-nước đã định mà thôi.

Các người có những phiếu ấy phải đem nộp phiếu tại Kho-bạc từ bảy giờ đến tiền việc kiểm-soat. Khi nộp sẽ có giấy biên nhận.

bê do chiếc tàu Athos II.

Các nhà đương cuộc đã đề phòng, nên không xảy ra chuyện gì lớn. Không lâu thì cả 13 người đều bị giải về nhà pha Saigon.

Nam-sơn

Máy móc với người đời

Trên thế giới ngày nay, máy móc xuất hiện không biết bao nhiêu mà kể; từ công nghệ, nông nghiệp, thương mại cho đến chuyên chở không có cái gì là không dùng đến máy móc. Nhờ đó mà số với ngày xưa là khi hai tay hai chân người là khi cụ độc nhất thì sức sinh sản tăng đến vài triệu lần. Sức sinh sản đã tăng thì vật dụng của loài người phải dồi dào mà tình cảnh sinh hoạt của người đời nay so với người đời trước trăm phần sang-sướng hơn mới phải. Thế mà lại trái hẳn: tay làm chưa bòn, cày cấy sùi cả ngày đêm, nước mắt lẫn mồ hôi mà cơm ăn không đủ no, áo quần không vừa ấm.

Thấy thế trong đám bình dân nhiều người lấy làm tức giận cho rằng vì máy móc mà hai tay hai chân mình hóa vô dụng, phải thất nghiệp, sự sống không biết nương dựa vào đâu nên phải đối mặt với cái chết. Nhưng như vậy ngoài, vào khoảng tháng 10 dương lịch, cụ lý chuyên việc cho thuê gánh mướn ở Bắc-binh (Tàu) đập phá những xe điện chỗ hàng. Không những trong đám bình dân mà thôi, trong đám học giả cũng lắm người qui tội cho máy móc, dùng báo chương mà thóa mạ máy móc, cho là thù oán nghiệt của loài người.

Làm như vậy là quá thủ cựu, cho thật ra thì sự khôn khéo phần đông trong nhân loại hiện thời không phải là cái tội máy móc đâu. Nói thế cũng có lẽ nói: « Không thấy vì máy móc mà trong dân chúng lắm người bị thất nghiệp sao? Không phải vì máy móc mà tiền công họ bị hạ sao? Không phải vì máy móc mà họ bị rẽ rúng sao? ... » Vẫn thế, mới xem qua thì ai cũng phải công nhận như vậy, nhưng nghĩ cho kỹ suy cho sâu thì máy móc có hại lực gì mà chỉ phải được sự sinh hoạt của loài người mà máy móc lại vật vô-trí mà máy móc lại là vô tội, vô tội như đứa trẻ con mới lên hai lên ba kia. Sự sinh hoạt của phần đông trong loài người mà bị khốn đốn như thế, không phải vì máy móc gây ra mà chính là vì sự « dùng máy móc », nói rõ ra là vì chế độ kinh tế vậy.

Nếu máy móc mà đem ra dùng chung cho nhân loại, thì ai nấy đều làm ít mà được hưởng vật dụng dồi dào; như thế thì có gì sang sướng bằng. Nhưng k ốn vì chế độ kinh tế mà bao nhiêu máy móc đều dồn vào trong tay một số ít người, mà số ít người đó lại chỉ chăm lo sự sung sướng một mình, chứ không nghĩ gì đến ai. Ai đói mà ăn, ai rách mà mặc, miễn họ được ăn mặc có đủ, lâu cao năm bảy tám, xe ô-tô ba chiếc là được.

Nói tóm lại máy móc dùng làm lợi riêng một số ít người là có hại cho xã-hội, máy móc mà dùng làm việc lợi chung là có ích cho xã-hội. Cải hòa thất nghiệp ngày nay không phải tại máy móc mà chính tại cách dùng máy móc không thích đáng.

Muốn bỏ cứu việc gì trước hết phải lo tìm cho ra nguyên nhân xác thực; nếu không vậy làm càn, chuyện hay phá bỏ, đều dở giữ lại thì dĩ không ích mà sinh hại thêm vậy.

Nam-sơn

VIỆC THÈ - GIỚI Á-ĐÔNG

Diễn tuyền ngôn không từ-chức chính-phủ

Ngày 11 Juin Diêm về Thái-nguyên tuyền ngôn quyết không từ-chức chính-phủ mới, thái-độ đổi khác, dự-lobn rất là chủ ý: Diêm đánh Tề Nam, chưa toàn thắng chứ cũng không bị thua, sao hết nhiều mà có cái thái độ tiêu cực kỳ 1 có lẽ vì ba cơ: ngày trước có tin Hồ và Đàm sang Bắc-binh khuyên Diêm tức binh, báo tây cũng có chép Diêm Phụng cự tuyệt cái thuyết hòa hòa. Thế là cái tin tưởng của dân binh có sự thực, có lẽ Diêm đã nhận lời chẳng 12 - Theo tin báo Tây nói Trương - học - Lương quyết xuất quân ủng-hộ Trương-ương. Quả vậy thì thái độ của Trương có thể khiến chế một sao của Diêm, nên Diêm phải lui lui. - Phải Tây-sơn và phải cái từ, đánh nhau không thắng rất kịch - liệt, Diêm vì tránh sự rắc rối ấy nên không chịu từ - chức chánh - phủ mới trong thời kỳ này.

Lấy lại Trương-sa

Quân Hà - Kiêu đã lấy lại Trương-sa rồi, liền chia nhau tới đánh quân Trương - Quế; quân Trương - Quế lui về Giang Tây.

Tình-hình Trích-châu

Nam-kinh 20 Juin. - Bản đại doanh Nam-kinh công bố rằng trên mặt trận Bắc-binh, sau khi quân chính-phủ đã đánh thua địch-quân ở Fraebensheng thì ném bom xuống Hòa-xung là thành phố quan-trọng thuộc về trung bộ tỉnh Hà-nam.

Những sư-đoàn của quân chính-phủ đóng ở giữa đường Long-hải và Kinh-ban đồng thời tiến lên Trích-châu Tỉnh-linh Trích - châu hiện nay nguy ngập lắm.

Quân chính-phủ Nam-kinh lại bắt đầu chống cự với quân đội phía Bắc.

Quân đội phía bắc bình như nóng thế và đánh rất ác.

Mặt trận Long-Hải

Nam-kinh 20 Juin. - Có tin báo rằng quân chính-phủ và quân miền Bắc tranh nhau đường thiêt-lộ Long-Hải. Hai bên giao-chiến công như dữ dội ở gần Yebellia, phần nhiều quân miền Nam đối - ọi quân miền Bắc vẫn giữ thế thủ, chỉ có quân miền Nam dự bị đánh hậu-tếp quân đội miền Bắc mà thôi.

Tình-hình Văn-Nam-phủ

Văn-Nam phủ 23 Juin. - Chính-phủ Văn nam đã phái tướng Lục-Hàn đi Quảng, tây Khi Lục-Hàn đi cả thành-phố đều kéo cờ và đặt nhiều thẻ, mào rất long trọng.

Chủ tịch chính-phủ Văn-Nam là tướng Long-vân, và nhiều yếu-nhân ở Văn-nam cùng các đoàn đại-biên trường cao-đẳng và các học hiệu khác đều có đến dự tại nhà ga Lai có nhiều chiếc tàu bay bay lượn.

Quân Văn-Nam đương tiến-bành ở Quảng-tây.

Tại hai thành-tự và Cha-li có 3000 thổ phỉ đến đánh.

Bao-giặc quấy nhiễu miền biên giới Tô-tuyên và Văn-nam, đã bị quân Long Văn đánh đuổi nên đã chạy trốn.

Ở Văn-nam vì giặc già nên đồ ăn thức uống đến tăng giá.

Những người nghiên thuốc phiện nay lại phải đóng thêm mấy thuế mới.

(F. 1 25 Juin)

Bắc-quân toàn thắng

Bắc-kinh 23 Juin. - Bắc-quân tuyên-bố rằng quân Nam-kinh đồng đã đường hòa-xa Long-hải đã bị thua. Các tướng liên-liệp đã dùng cơ-hoạt lừa Tướng giới-Thạch vào một nơi phía Nam Kouteih để tướng phải đại-hai.

Sau ba ngày chiến-tranh, Nam-quân phải tan-rã, để lại 6.000 tù-binh cho Bắc-quân. Bắc-quân vẫn có tiến-bành về phía Nam và phía Đông.

(F. 1 25 Juin)

Chính-phủ Nam-kinh

cửu cửu Trương-học-Lương

Thượng - Hải 21 Juin. - Chính - phủ Nam-kinh vừa điện giầy-thếp cho tổng đốc Măng-châu là Trương-học-Lương xin

Viện-binh để đánh Bắc-quân và xin Trương cho chiến-bạm đến cửa Tekou để giữ hải-cảng Thiên-tân và ngăn ngừa việc buôn khí - giới lậu. Chưa biết Trương có nhận giúp Nam - kinh không.

(Anp)

XN ĐỘ

Năm trăm người bị thương

Rad. dép. Bombay 21 Juin. - Tỉnh-binh ở Bombay yêu-đầu được vài ngày thì có biển - động lại. Trong những cuộc xung-đột ở ngoài đường có đến 500 người bị thương, trong số đó có 150 người đã đem chữa ở bệnh-viện. Báo biển-tinh cũng có dân-bà nữa.

AU-CHÂU

PHÁP

Sẽ có chiến-tranh chăng?

Impart. Paris 20 Juin. - Hôm thứ sáu vừa rồi ông Tardieu tuyên-bố rằng binh-bị đặc ở biên-giới Ý chỉ có tính chất để minh-thời và chỉ vì những bất-điều-vãn của thủ-tướng Ý Mussolini và cách sắp đặt binh-bị rất quan-trọng của Ý ở biên-giới Pháp nên phải có như thế.

Nhưng lời tuyên-bố ấy làm cho dư-luận các nhà chính-trị và ngoại-giao trong thành-phố có hội nhôn-nhao.

Nhân dân ở gần biên-giới xem lo lắng chọn-rộn lắm. Người ta nói rằng quân Ý có một mặt là có Pháp, tin ấy chưa lấy gì làm chắc-sắc cho lắm.

ĐỨC

Một tướng soái Đức ở Bolivia bị

quân cách-mệnh bắt

Rad. dép. Berlin 20 Juin. - Có tin ở Buenos Aires cho hay rằng tướng-soái Đức Kuntz ở Bolivia bị quân cách-mệnh bắt bắt buộc còn quân lính tướng-soái phải đồng theo về quân cách-mệnh.

Ý ĐẠI LỢI

Du-luận ở Đức đối với Pháp thêm

bình lnh ở biên-giới Ý

Du-luận trong chính-trị giới và báo-giới ở Đức đối với việc Pháp thêm binh-lính ở biên-giới Ý rất là nóng-đồng, cho việc ấy là có quan-hệ đến toàn cả các nước Âu-châu.

HIỆU THUỐC CỦA NGƯỜI VIỆT - NAM

VINH - HUNG - TƯỜNG

VINH - HATINH - DONGHOI - HUE - TOURANE - FAIFOO

Bán chiếu hàng

Từ 15 tháng năm (11 Juin 1930) cho đến 15 tháng sáu (10 Juillet 1930).

Thuốc có tính giá thường, nhưng có hoa hồng biếu.

Mua từ 10 đến 100\$ được hoa hồng 3%.

- 101\$ - 300\$ - 4%

- 301\$ - 500\$ - 5%

Qui-khách không muốn lấy hoa-hồng thì biếu xin tiền như sau này:

Mua 100\$ trở lên, xin biếu một năm báo Tiếng-Dân hay một năm Phụ nữ Tân-vân.

- 200\$ trở lên, xin biếu một năm Phụ nữ Tân-vân hay một năm Tiếng-Dân.

- 300\$ trở lên, xin biếu cả hai thứ báo, mỗi báo một năm. Xin đồng-bào chiến cõ

Neg kinh cáo

祥興永

11 21 4

Ảnh mới tinh hạ giá

Thứ ảnh trắng men ngũ sắc là một thứ ảnh mới.

VẬY HƯƠNG-KY chủ nhân muốn tính hạ giá để chiêu

khách Có thứ chỉ năm hào bạc mà kiểu trông giắt nhả

giắt đẹp đáng giá năm mươi đồng.

NƯỚC MẮM BẮC-ĐẦU

CỦA

ĐỒNG-LỆ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

NGÂN BỒN

Sở làm tại cửa bể NHẤT-LỄ cách tỉnh lỵ 1 kilômêtr

Đã được nhiều nhà du lịch tây và ta tới quan sát tại sở làm, chứng chỉ sự tinh

khíet và được đặc-tiến ban khen là ngon không pha chế, có thể để hàng mấy mươ

năm không đổi mới.

Bản hiệu đã bán khắp cả Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ và Ai-lao

Mong rằng các ngài lưu tâm hảo người nhà mua nước mắm Bắc-Đầu để dâng

hay đem làm quà choban các bạn cho vật khác

Thơ và tiền bạc xin gửi cho M. TRẦN NHẬT TÂN là Directeur của bản hiệu

ĐỒNG-LỆ THƯƠNG-CỤC

Ở xứ Việt-Nam này nhiều người ưa dùng

nhất là Rượu nào?

• VẠN-THỌ-CHỪNG-TỬ-TỬ •

là thứ rượu rất có giá-trị dùng để bồi bổ khí huyết bù kém, thân thủy bất tớc, ăn không

được, ngộ không yên, về đường con cháu hiếm hoi, hoặc đàn bà kinh nguyệt không đều

hay ra khí hư, uống đến rượu này liền thấy kiến-hiện, còn một điều nữa rất kỳ lạ

các ngài sếp có việc gì vui mừng, lấy thứ rượu này mà lễ lễ lại có thể

thứ rượu khác, vì nó vừa ngon, vừa ngọt lại vừa bổ, cho nên nhiều người ưa

rượu này lắm.

Chai lớn 1\$20 Chai con 0\$80

phép của Chính-phủ cho lưu hành trong khắp xứ Việt-Nam.

Tại sao tứ chi thường hay mỏi mệt và tê buốt?

Ấy mắc phải bệnh tê, phong thấp-rối!

Vậy mau dùng:

MAC - KÊ TỬU

là thứ rượu chuyên trị về chứng tê và phong-thấp, bất luận nam, phụ, lão, ấu, mắc phải bệnh này thường hay chân tay bại liệt, các đầu ngón xương thường thấy nhức rức, hoặc đã chưa được nửa đêm đương đã thấy đầu gối mỏi mệt bình như muốn ngã vậy, dần dà mới ở cũ lấy thứ rượu này vừa uống vừa xoa độ ít lâu thì sẽ không bao giờ mắc phải bệnh tê, vì công dụng của nó rất mau chóng, cho nên thường thường không đủ mà bán, vậy háv giờ đã có rồi, xin mau mau đến bản Dược-phòng mà hỏi, kẻo chậm chân lại bắt.

Chai lớn 1\$50 Chai trung 0\$80 Chai con 0\$20

Những thứ rượu thuốc của Bản Dược-phòng có giấy đều đã

ĐẠI - QUANG DƯ'ỢC - PHÒNG

47 Hàng Đường Hanoi, giầy nới 805

Haiphong: Đại-lý 51 Phố Khố

Huế: Đại-lý Đồng-Hiến và Vạn-ích



